

Số **3363** /QĐ-BNN-XD

Hà Nội, ngày **14** tháng 12 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình
Công trình: "Cải tạo phòng họp số 2 Nhà A2 - trụ sở cơ quan Bộ"
Địa điểm: Số 2 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ các Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 và số 75/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ các Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 và số 83/NĐ/CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về Quản lý hướng dẫn thi hành Luật đấu thầu và lựa chọn Nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-BNN-TC ngày 11/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt chủ trương cải tạo, sửa chữa phòng họp số 2 nhà A2. trụ sở cơ quan Bộ tại số 2 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội.

Xét Tờ trình số 733/TTr-VP ngày 01/12/2010 của Chánh Văn phòng Bộ xin phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: "Cải tạo nhà phòng họp số 2 nhà A2 - trụ sở cơ quan Bộ" và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình kèm theo Báo cáo thẩm định số 1570/XD-TĐ ngày 10/12/2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: "Cải tạo nhà phòng họp số 2 nhà A2 - trụ sở cơ quan Bộ" với nội dung chính sau:

- 1. Tên dự án đầu tư xây dựng công trình:** Cải tạo nhà phòng họp số 2 nhà A2 - trụ sở cơ quan Bộ.
- 2. Chủ đầu tư :** Chánh Văn phòng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.
- 3. Địa điểm thực hiện:** Số 2 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội.


4. Đơn vị lập báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế xây dựng ADZ.


5. Chủ nhiệm lập dự án: KTS Hà Đình Long.

6. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

7. Mục tiêu: Cải tạo sửa chữa phòng họp số 2 nhà A2- trụ sở cơ quan Bộ để đáp ứng nhu cầu làm việc, tiếp khách của lãnh đạo Bộ và đảm bảo an toàn cho cán bộ và khách dự họp.

8. Nội dung đầu tư:

 Phần bản vẽ: KT01 – KT11.

 Nội dung đầu tư:

- + Lát sàn gạch granit 600x600 diện tích 103,3m²
- + Làm trần thạch cao chống cháy diện tích 123,9m²
- + Sơn bả trong nhà diện tích 240,2m²
- + Ốp gỗ tường và chân tường diện tích 75,5m².
- + Hộp gỗ trang trí trần 46md.
- + Lắp đặt 01 cửa gỗ công nghiệp 01 bộ (0,8mx2,3m)
- + Thay mới rèm cửa diện tích 29md.
- + Thay mới đường điện quạt thông gió, dây âm thanh và trang thiết bị chiếu

sáng.

9. Tổng mức đầu tư: Theo đơn giá xây dựng và lắp đặt công trình số 56/2008/QĐ-UBND ngày 22/12/2008 của UBND thành phố Hà Nội; Công bố giá vật liệu xây dựng đến hiện trường xây lắp số 02/2010/CBGVL-LS ngày 15/7/2010 ngành Tài chính - Xây dựng thành phố Hà Nội và chế độ chính sách hiện hành của Nhà nước.

a. Tổng mức đầu tư được duyệt 643.426.000đ
(Sáu trăm bốn mươi ba triệu, bốn trăm hai mươi sáu nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	570.426.000đ
- Chi chí tư vấn đầu tư xây dựng:	38.000.000đ
Lập Báo cáo KTKT xây dựng công trình	20.600.000đ
Thẩm tra TKBVTC-TDT	2.400.000đ
Giám sát thi công xây dựng	15.000.000đ
- Dự phòng	35.000.000đ

b. Nguồn vốn: Ngân sách Nhà nước cấp năm 2010- Loại 460-463 (phần giao không tự chủ) cho Văn phòng Bộ.

10. Thời gian thực hiện: quý IV/2010 và quý I/2011.

11. Kế hoạch đấu thầu:

- Phần công việc đã thực hiện: Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công, thẩm tra tổng mức đầu tư, tổng giá trị: 23.000.000đ

- Phần công việc không tổ chức đấu thầu: Chi phí dự phòng giá trị: 35.000.000đ.

- Phần công việc thuộc kế hoạch đấu thầu: xây dựng, giám sát thi công xây dựng, tổng giá trị: 585.426.000đ. (Phụ lục kèm theo)

12. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Thực hiện đầu tư theo đúng nội dung dự án được duyệt và tuân thủ các quy định hiện hành về đầu tư xây dựng cơ bản.
- Quản lý vốn, chất lượng và tiến độ xây dựng công trình; liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền để giải quyết các vấn đề có liên quan khác trong quá trình xây dựng (vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ..).
- Thực hiện đúng các cam kết tại Tờ trình số 733/TTr-VP ngày 01/12/2010 về việc chỉ định thầu các gói thầu của dự án.

Điều 2. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch, Tài chính, Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình, Chủ đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Kho bạc NN TP. Hà Nội;
- Lưu: VT, XD.



PHỤ LỤC KẾ HOẠCH ĐẦU THẦU

(Kèm theo Quy định về đấu thầu /QĐ-BNN-XD ngày **14** tháng 12 năm 2010)



Đơn vị: 1000đ

TT		Giá gói thầu (1000đ)	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian thực hiện (ngày)	Hình thức hợp đồng
I	Phần công việc đã thực hiện	23.000			
1	Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	20.600	Chỉ định thầu	20	theo tỷ lệ %
2	Thẩm tra TKBVTC -TDT	2.400	Chỉ định thầu	5	theo tỷ lệ %
II	Phần công việc không đấu thầu	35.000			
1	Dự phòng	35.000			
II	Phần công việc thuộc kế hoạch đấu thầu	585.426			
1	Gói số 1: Phần xây dựng.	570.426	Chỉ định thầu	30	Theo đơn giá
3	Gói số 3: Giám sát thi công xây dựng	15.000	Chỉ định thầu	Theo tiến độ	theo tỷ lệ %
	Tổng cộng	643.426			

TH